

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HS-ST
Ngày 17/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Nguyệt.
- Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Lê Hải Tăng.
- Ông Trần Ngọc Luân.
- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Trần Thị L, sinh năm 1994, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nơi tạm trú và chỗ ở: Tòa nhà Shunshine Center, 16 Phạm H, phường M, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Trần Thị L; chồng, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 13/7/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
- 1. Ông Q, sinh năm 1986; nơi ở: Khách sạn B, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
- 2. Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1968, chức vụ: Phó trưởng phòng hành chính doanh nghiệp thuộc Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thị L, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm H, phường M, quận N, thành phố Hà Nội, làm nghề phiên dịch viên tự do. Năm 2021, thông qua mạng xã hội Wechat, Zalo, Trần Thị L quen biết và kết bạn với Q, sinh năm 1986, quốc tịch Trung Quốc, số hộ chiếu EJ4890651 làm việc tại công ty cổ phần Vikohasan thuộc khu Công nghiệp Đồng Văn IV, thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Tháng 7/2021, Q đã nhờ Lan làm hộ các thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. L đồng ý và liên hệ với công ty cổ phần dịch vụ quốc tế Gia Corp, địa chỉ tại quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội là công ty chuyên tư vấn, hỗ trợ soạn thảo, nộp hồ sơ và lấy kết quả cấp giấy phép lao động, thị thực cho người nước ngoài lao động tại Việt Nam để làm thị thực, giấy phép lao động cho Q. Công ty Gia Corp yêu cầu L cung cấp giấy khám sức khỏe của Q để hoàn thiện thủ tục hồ sơ xin cấp giấy phép lao động. L đã yêu cầu Q cung cấp giấy khám sức khỏe. Tuy nhiên, thời điểm trên do dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, Q đang bị cách ly tại Công ty Vikohasan nên không đi khám sức khỏe được. L nói với Q để L tìm mua giấy khám sức khỏe cho Q. L sử dụng điện thoại di động để vào mạng internet tìm mua giấy khám sức khỏe thì biết một người sử dụng số điện thoại 0977.360.038 giới thiệu tên “Bảo” có thể làm được giấy khám sức khỏe giả, muốn làm thì gửi thông tin cá nhân, chụp ảnh thẻ để “Bảo” làm với giá 900.000đồng kèm theo địa chỉ người nhận để khi làm xong sẽ chuyển đến. L đồng ý nhắn tin gửi thông tin cá nhân, số hộ chiếu, ảnh thẻ của Q, địa chỉ nhà của L cho “Bảo” thông qua số thuê bao di động 0977.360.038. Sau đó, Lan liên hệ với Q báo giá chi phí làm thị thực, giấy phép lao động là 1.400 USD (35.882.000đồng), trong đó có 40 USD (900.000đồng) là chi phí làm giấy khám sức khỏe giả. Q đồng ý và chuyển khoản số tiền 35.882.000đồng đến số tài khoản 19031455205011 ngân hàng Techcombank của Trần Thị L. Sau khi người đàn ông tên “Bảo” làm xong giấy khám sức khỏe cho Q và gửi qua dịch vụ giao hàng đến nhà L. L nhận bưu phẩm bên trong có giấy khám sức khỏe do Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn cấp cho Q (giấy khám sức khỏe giả) từ người giao hàng (L không biết người giao hàng là ai, không biết tên của dịch vụ giao hàng), trả trực tiếp số tiền 900.000đồng cho người giao hàng, sau đó L đã gửi giấy khám sức khỏe do Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn cấp cho Q cho Công ty Gia Corp. Sau khi hoàn thiện hồ sơ thủ tục xin cấp giấy phép lao động, ngày 31/8/2021 Q được Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam cấp giấy phép lao động số 042123/BQL-GP thời hạn từ ngày 15/9/2021 đến ngày 14/9/2023 tại Công ty cổ phần Vikoahasan với chức danh phó tổng giám đốc.

- Vật chứng thu giữ: 01 giấy khám sức khỏe số 1602/GKSK-BVXP, ngày 12/7/2021 cấp cho Q, 35 tuổi, số hộ chiếu EJ4890651, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa

Xanh Pôn (Bản gốc) được Phòng quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Hà Nam chuyển theo cùng hồ sơ tin báo; 01 bản thu thập 08 hình mẫu dấu trong đỏ của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn.

Khám xét chỗ ở của Trần Thị L tại phòng B2605, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm H, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 622/KL-KTHS, ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu dấu tròn đỏ có nội dung “Sở y tế thành phố Hà Nội - Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn” trên mẫu cần giám định so với dấu tròn đỏ đóng trên giấy khám sức khỏe số 1602/GKSK-BVXP, ngày 12/7/2021 cấp cho Q, 35 tuổi, số hộ chiếu EJ4890651, nơi cấp: Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Cáo trạng số 104/CT-VKS-KB ngày 27/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trần Thị L về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 09 tháng đến 12 tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy khám sức khỏe là giấy tờ giả là vật chứng của vụ án và 01 bản thu thập 08 mẫu dấu đỏ của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn là tài liệu có trong hồ sơ nên lưu trong hồ sơ vụ án. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị L tại phiên toà phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định:

Tháng 7/2021, được sự đồng ý của anh Q, sinh năm 1986, quốc tịch Trung Quốc, số hộ chiếu EJ489065. Trần Thị L đã liên hệ đặt mua và mua được 01 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn thông qua mạng Internet cho anh Q và L là người trực tiếp gửi giấy khám sức khỏe giả cho Công ty Gia Corp để hoàn thiện thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho anh Q để làm việc tại công ty Vikohasan - khu công nghiệp Đồng Văn IV, thuộc thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Hành vi đó của bị cáo Trần Thị L đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các tổ chức, cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu và lời khai của bị cáo là lao động tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy khám sức khỏe là giấy khám sức khỏe giả là vật chứng của vụ án và 01 bản thu thập 08 mẫu dấu đỏ của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn đã được đánh số bút lục là tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Q, sau khi được Trần Thị L thông báo yêu cầu cung cấp giấy khám sức khỏe để L hoàn thiện thủ tục xin cấp thị thực, giấy phép lao động cho Q, lúc đó Q đang bị cách ly tại công ty Vikohasan không đi khám sức khỏe được và khi được Lan nói sẽ xử lý giúp về phần giấy khám sức khỏe nên Q đã đồng ý. Tuy nhiên Q không biết L sẽ nhờ ai và làm bằng cách nào. Sau khi mua được giấy khám sức khỏe giả L là người trực tiếp gửi giấy khám sức khỏe giả đến công ty Gia Corp

không thông báo cho Q nên Q không đồng phạm với Trần Thị L về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ.

Đối với số thuê bao di động 0977.360.038 mà Trần Thị L liên hệ để đặt mua giấy khám sức khỏe giả có tên đăng ký sử dụng là ông Tăng Siêu H, sinh năm 1966, nơi cư trú số 307/16 Gia P, Phường 1, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Qua điều tra xác định: Ông H đang sinh sống, làm việc tại Đài Loan từ năm 2015 đến nay chưa về Việt Nam. Do đó, không có căn cứ xác định người đã sử dụng số thuê bao di động trên để bán giấy khám sức khỏe giả cho Trần Thị L.

Đối với ông Đỗ Văn H đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam. Sau khi được cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng thông báo giấy khám sức khỏe của Q đã cung cấp cho Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Nam là giấy khám sức khỏe giả. Ông H không có yêu cầu thu hồi lại giấy sức khỏe này nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 47; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức". Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000đồng án phí.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (đề b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt